

Thốt Nốt, ngày 15 tháng 11 năm 2024

Số: 122/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Mộng V**, sinh năm 1961

Địa chỉ: Khu vực TB2, phường TA, quận N, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của bà Vân: Ông **Lê Ngọc T**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Khu vực LT1, phường TK, quận N, thành phố C. (Văn bản ủy quyền ngày 17/11/2023)

Bị đơn: Ông **Lê Trung P**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu vực PL1, phường TN, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Lê Trung H**, sinh năm 1975

- Bà **Nguyễn Kim N**, sinh năm 1971

- Bà **Lê Thị Bích C**, sinh năm 1991

- Bà **Lê Thị Thu T**, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Khu vực PL1, phường TN, quận N, thành phố C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Mộng V được chia diện tích đất 1.405,3m² (tại vị trí A), loại đất LUC, thuộc một phần thửa 686, tờ bản đồ số 06, đất tọa lạc ấp Phúc Lộc 1, xã Trung Nhứt, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực Phúc Lộc 1,

phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ “H”01088 do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt (cũ) cấp ngày 02/5/2007 cho hộ ông Lê Văn C đứng tên quyền sử dụng đất, đã chỉnh lý ngày 09/11/2018 để thừa kế quyền sử dụng đất cho ông Lê Trung H là người đại diện cho những người cùng sử dụng gồm ông Lê Trung H, ông Lê Trung P và bà Lê Thị Mộng V theo văn bản thỏa thuận cử người đại diện được Văn phòng công chứng Lưu Hữu Tiết công chứng số 2032, quyền số 03/2018/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2018 theo hồ sơ số 000577.TK. Đồng thời, bà Lê Thị Mộng V được đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 172,2m² đường nội bộ và phân diện tích đường nội bộ ghi nhận bị hạn chế quyền sử dụng là lối đi. Vị trí, kích thước các cạnh của phần đất trên được xác định theo Bản trích đo địa chính số 924/VPĐKĐĐ ngày 25/10/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cần Thơ. (Đính kèm).

Đối với cây trồng trên diện tích đất bà Lê Thị Mộng V được chia thì hạn đến ngày 30/6/2025 các đương sự ông Lê Trung P, bà Nguyễn Kim N, bà Lê Thị Bích C, bà Lê Thị Thu T phải có trách nhiệm di dời hoặc đốn bỏ.

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ “H”01087 và số vào sổ “H”01088 do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt (cũ) cấp ngày 02/5/2007 cho hộ ông Lê Văn C đứng tên quyền sử dụng đất, đã chỉnh lý ngày 09/11/2018 để thừa kế quyền sử dụng đất cho ông Lê Trung H là người đại diện cho những người cùng sử dụng gồm ông Lê Trung H, ông Lê Trung P và bà Lê Thị Mộng V - để điều chỉnh và cấp lại cho ông Lê Trung P, ông Lê Trung H theo quy định pháp luật.

Đương sự có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền để hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần đất trên theo quy định.

- Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Bà Lê Thị Mộng V chịu 5.000.000 đồng, ông Lê Trung Phương chịu 4.500.000 đồng. Do bà V đã tạm ứng số tiền 9.500.000 đồng nên ông P có trách nhiệm thanh toán lại cho bà V số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); đối với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bà V phải chịu, công nhận bà V đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Mộng V được miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng